

Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Hạ Tổng X1, con bà: Lầu Thị Dia; bị cáo có vợ là: Sùng Thị Dợ và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 000000192 ngày 30/6/2020 tại trại tạm giam T16; bị bắt ngày 29/6/2020; hiện đang tạm giam tại trại tạm giam T16 Bộ công an; có mặt.

4. Lầu A X3, tên gọi khác: Không; sinh năm 1998; giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: Bản Tào Xa A, xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không biết chữ; con ông: Lầu Phá Dính(tức Lầu Phá Dénh), con bà: Vàng Thị Tùng; bị cáo có vợ là: Vàng Thị Ná và có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 000000193 ngày 30/6/2020 tại trại tạm giam T16; bị bắt ngày 29/6/2020; hiện đang tạm giam tại trại tạm giam T16 Bộ công an; có mặt.

** Người bào chữa cho các bị cáo:*

1. *Bào chữa cho bị cáo Sùng A X và Lầu A X3:* Bà Nguyễn Thị Kim Mai, Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn Minh, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội, có mặt.

2. *Bào chữa cho bị cáo Thào A X1:* Bà Lê Thị Hải Yến, Luật sư văn phòng luật sư APEC Việt Nam, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội, có mặt.

3. *Bào chữa cho bị cáo Hạ A X2:* Bà Đinh Thị Kim Thoa, Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Bảo Thiên, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội, có mặt.

** Người phiên dịch tiếng Mông:* Anh Sung Văn Dế, sinh năm 1998; quê quán: Mường Lát, Thanh Hóa; đơn vị công tác: Phòng 3, Cục cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy; có mặt.

** Ngoài ra còn có:* Bị cáo Nông Văn X4 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Nông Thị A, Giàng A A1 không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05h30' ngày 29/6/2020, Tổ công tác của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an phối hợp với Cục Điều tra chống buôn lậu Tổng cục Hải quan; Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Bộ Quốc phòng; Công an xã Kim Chung, Công an huyện Đông Anh Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực cầu vượt Kim Chung, thuộc địa phận thôn Bàu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội kiểm tra, bắt quả tang 03 đối tượng gồm: Thào A X1, Hạ A X2 và Lầu A X3; mỗi người khoác trên vai 01 ba lô, kiểm tra bên trong phát hiện mỗi ba lô có 18 bánh chất bột màu trắng (nghi là ma túy Heroine). Khi cả 03 đối tượng này vừa xuống xe ô tô BKS 27B - 001.36 tại điểm dừng xe buýt (theo hướng từ cầu Thăng Long đến huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội). Tổ công tác phối hợp với lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản bắt người có

hành vi phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng là 54 bánh chất bột màu trắng cùng một số tài sản, đồ vật có liên quan.

Tại các Kết luận giám định số 4212a, 4212b, 4212c/C09-TT2 ngày 22/7/2020 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận: “Tổng khối lượng 54 (năm mươi tư) bánh chất bột màu trắng là 18.592,98 gam (mười tám nghìn năm trăm chín mươi hai phẩy chín mươi tám gam) là ma túy, loại Heroine”. Khối lượng trung bình của 01 (một) bánh ma túy, loại Heroine bị bắt quả tang trong vụ án này là 344,31 gam (18.592,98 gam : 54 bánh) làm căn cứ để tính khối lượng các bánh Heroine không thu giữ được trong vụ án.

Quá trình điều tra xác định được:

Khoảng giữa năm 2019, Vàng A S (tức Vàng A S, là anh rể của Giàng A S1), Giàng A S1, Sùng A X thống nhất với nhau về việc mua bán trái phép chất ma túy Heroine từ nước Lào sang tỉnh Điện Biên đưa lên tỉnh Cao Bằng (Việt Nam) bán. Vàng A S tìm mua Heroine bên Lào, vận chuyển sang Điện Biên giao cho Sùng A X nhận, vận chuyển lên Cao Bằng giao cho Giàng A S1 để S1 bán cho Nông Văn X4. Trong khoảng thời gian từ giữa năm 2019 đến ngày bị phát hiện, bắt giữ (ngày 29/6/2020) các bị can đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng tháng 7-8 năm 2019, Sùng A X rủ Hạ A X2 (là em họ, con nhà cậu ruột của Sùng A X) cùng đi vận chuyển ma túy Heroine từ Điện Biên lên Cao Bằng, giao cho Giàng A S1, Hạ A X2 đồng ý. Cùng thời gian này, Lầu A S2 (là người quen của Sùng A X) đặt vấn đề với Sùng A X bán giúp S2 10 (mười) bánh Heroine, X đồng ý và trao đổi với Giàng A S1 để nhờ S1 bán giúp số ma túy này, S1 đồng ý và thoả thuận giá bán 01 bánh Heroine là 170 triệu đồng. Sau đó, Sùng A X giao Hạ A X2 vận chuyển 01 balo chứa 08 (tám) bánh Heroine đi cùng chuyến xe ô tô với Lầu A S2 vận chuyển 01 balo chứa 10 (mười) bánh Heroine từ Điện Biên Đông về Hà Nội, còn X một mình đi về Hà Nội trước để gặp Giàng A S1. Khi Hạ A X2 và Lầu A S2 đi đến bến xe buýt thuộc địa phận thôn Bàu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội thì X và S1 ra đón cả hai về nhà trọ mà S1 đã thuê sẵn để nghỉ, đợi xe khách đi Cao Bằng. Để phục vụ cho việc vận chuyển và giao bán ma túy ở Cao Bằng, Giàng A S1 cùng với Sùng A X đi mua 01 chiếc valy mang về nhà trọ rồi xếp 18 (mười tám) bánh Heroine chứa trong 2 balo vào chiếc valy, rồi giao lại cho Hạ A X2 và Lầu A S2 để vận chuyển và giao lại cho Giàng A S1 tại Cao Bằng. Sau đó, Giàng A S1 và Sùng A X đi xe ô tô khách từ Hà Nội lên Cao Bằng trước, thuê nhà nghỉ, đợi S2 và X2 vận chuyển 18 bánh Heroine đi xe ô tô khách lên sau.

Đến sáng sớm hôm sau, Hạ A X2 và Lầu A S2 lên đến Cao Bằng và gọi điện thông báo cho X, X báo cho S1 biết. Sau đó, Giàng A S1 trực tiếp nhận 01 valy bên trong chứa 18 bánh Heroine từ Hạ A X2 và Lầu A S2, rồi một mình đem đến nhà giao cho Nông Văn X4. X4 trả trước cho Giàng A S1 100 triệu đồng; S1 đưa cho Sùng A X, X chia số tiền này cho 4 người gồm: Sùng A X, Giàng A S1, Hạ A X2 và Lầu A S2. Số ma túy này Nông Văn X4 khai bán cho đối tượng người Trung Quốc tên Pó không rõ lai lịch.

Về nguồn gốc 18 bánh Heroine: Đối với 08 bánh Heroine, Sùng A X khai là ma túy của Vàng A S. S thuê X đi nhận, vận chuyển và giao ma túy cho Giàng A S1 tại Cao Bằng. Vì vậy, sau khi nhận tiền bán ma túy từ Giàng A S1, X đã đưa tiền lại cho Vàng A S theo yêu cầu của S1 hoặc S trực tiếp gặp X để lấy tiền. Giàng A S1 khai không phải ma túy của Vàng A S mà là ma túy của Sùng A X. Quá trình điều tra, Giàng A S1 đã chết, Vàng A S bỏ trốn nên chưa làm rõ được. Đối với 10 bánh Heroine của Lầu A S2 nhờ Sùng A X bán, do S2 bỏ trốn nên chưa làm rõ được nguồn gốc.

Lần thứ 2: Khoảng tháng 12/2019, Vàng A S (Vàng A S) báo cho Giàng A S1 biết chuẩn bị có 40 (bốn mươi) bánh Heroine, S báo S1 hỏi Nông Văn X4 xem X4 có mua ma túy nữa không. Giàng A S1 trao đổi với Nông Văn X4 thì X4 vẫn tiếp tục mua và thỏa thuận giá mua bán 01 bánh Heroine vẫn là 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng). Theo chỉ đạo của Vàng A S, Giàng A S1 đã gọi điện cho Sùng A X đặt vấn đề thuê X đi vận chuyển ma túy. Đồng thời, Vàng A S cũng trực tiếp liên lạc với Sùng A X bảo X chuẩn bị nhận 40 bánh Heroine do người của S giao, X đồng ý và thuê Thảo A X1, Hạ A X5 đi nhận 40 bánh Heroine tại Điện Biên, rồi vận chuyển ma túy từ Điện Biên đi Cao Bằng giao lại cho Giàng A S1, với tiền công là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Sau đó, Giàng A S1 và Vàng A S gọi điện cho Sùng A X, dặn X ở nhà sẽ có người liên lạc với X để giao ma túy. Cùng ngày, một người đàn ông là người của Vàng A S (không rõ lai lịch) gọi điện cho X hẹn giao nhận ma túy Heroine tại khu vực bản Chua Ta, gần trung tâm xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Sau đó, Sùng A X và Thảo A X1 đi đến chỗ hẹn để nhận ma túy đem về nhà Sùng A X cất giấu. Khoảng 1-2 ngày sau, Sùng A X gọi X1 đến nhà X, cùng X chia 40 bánh Heroine vào 02 balô, rồi X giao cho Thảo A X1 và Hạ A X5 mỗi người 01 balô có chứa ma túy vận chuyển đi Cao Bằng giao cho Giàng A S1. Do có việc bận, Sùng A X không trực tiếp đi vận chuyển ma túy, nên giao cho Thảo A X1 trực tiếp liên lạc báo cho Giàng A S1 về hành trình di chuyển, vận chuyển ma túy từ Điện Biên đi Hà Nội và từ Hà Nội đi Cao Bằng và giao ma túy Heroine cho S1 tại khu vực dốc Quảng Uyên thuộc địa phận huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Khi Thảo A X1 và Hạ A X5 vận chuyển 40 bánh Heroine về đến Hà Nội thì cả hai nghỉ tại nhà trọ mà S1 thuê sẵn để đợi xe khách đi Cao Bằng.

Khoảng 06h sáng hôm sau, Thảo A X1 và Hạ A X5 mang 40 bánh Heroine đến điểm hẹn giao ma túy tại khu vực dốc Quảng Uyên thuộc địa phận huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng và báo cho S1 biết, S1 gọi điện báo cho Nông Văn X4 để X4 đến nhận ma túy. Nông Văn X4 điều khiển xe ô tô đi qua địa điểm giao nhận ma túy để kiểm tra, nhìn thấy Giàng A S1, X4 quay đầu xe lại và báo cho S1 biết người nhận ma túy Heroine đi xe máy đang đứng trên đỉnh dốc, S1 báo cho X1, X5 đem 40 bánh Heroine giao cho người của X4. Giao nhận ma túy xong, Giàng A S1 điều khiển xe máy đi về gần nhà Nông Văn X4 nhận số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), đưa lại cho X5 và X1. Khi về Điện Biên, Thảo A X1 đưa trả cho Sùng A X số tiền công là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), còn 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) Thảo A X1 và Hạ A X5 chia nhau.

Lần thứ 3: Khoảng đầu tháng 6/2020, vẫn như những lần mua bán trái phép ma túy Heroine trước, Vàng A S (Vàng A S) báo cho Giàng A S1 và Sùng A X biết người của S sẽ mang Heroine giao cho Sùng A X. S thống nhất giao cho X 54 (năm mươi tư) bánh Heroine. Do số lượng ma túy lần này nhiều nên X phải tìm thêm người để vận chuyển ma túy đi giao cho Giàng A S1 tại Cao Bằng; Sùng A X và Giàng A S1 thỏa thuận tiền công vận chuyển chuyển này là 450.000.000 đồng (bốn trăm năm mươi triệu đồng). Sau đó, Sùng A X thuê Hạ A X2, Thào A X1 và Lầu A X3 đi vận chuyển Heroine, với mức tiền công là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) mỗi người; X2, X1, X3 đồng ý.

Cách ngày bị bắt (ngày 29/6/2020) khoảng 15-20 ngày, Vàng A S và Giàng A S1 báo cho Sùng A X biết địa điểm giao nhận ma túy là tại khu vực ngã tư suối Lư thuộc địa bàn xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Sùng A X cùng Thào A X1 và Lầu A X3 đến nhận 01 balô chứa 54 bánh Heroine từ người của S đem về nhà X. Sau đó, Sùng A X giao balô chứa ma túy cho Thào A X1 đem về cất giấu, khi nào X bảo vận chuyển đi giao thì mang đi. Theo kế hoạch, Sùng A X sẽ đi Hà Nội trước và đợi X1, X2, X3 vận chuyển ma túy đi sau, gặp nhau tại Hà Nội.

Đến ngày 27/6/2020, trước khi Sùng A X đi Hà Nội, X gọi X1, X2, X3 đến nhà X đưa cho mỗi người 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) để làm lộ phí đi đường và giao cho X1 03 chiếc balô để chia 54 bánh Heroine vào tiện cho việc vận chuyển. Khoảng 16h ngày 27/6/2020, Sùng A X đi xe khách từ Điện Biên về Hà Nội trước. Trưa ngày 28/6/2020, tại nhà của Thào A X1; Thào A X1, Hạ A X2 và Lầu A X3 cùng nhau chia 54 bánh Heroine vào 03 chiếc balô mà X đã đưa cho X1 ngày 27/6/2020, mỗi balô chứa 18 (mười tám) bánh Heroine. Đến khoảng 14h-15h cùng ngày, Thào A X1, Hạ A X2 và Lầu A X3 mỗi người khoác 01 chiếc balô, bên trong có chứa 18 bánh Heroine đi xe khách từ Điện Biên Đông về Hà Nội.

Trước khi Thào A X1, Hạ A X2 và Lầu A X3 vận chuyển 54 (năm mươi tư) bánh Heroine từ Điện Biên đi Hà Nội để mang lên Cao Bằng giao cho Giàng A S1, S1 điện thoại báo cho Nông Văn X4 biết việc S1 sẽ mang Heroine lên Cao Bằng giao cho X4, nhưng S1 không nói rõ số lượng bao nhiêu bánh Heroine, X4 đồng ý. Mặc dù S1 và X4 không trao đổi cụ thể giá cả mua bán số Heroine này nhưng cả hai hiểu với nhau là giá vẫn như những lần trước là 170 triệu đồng một bánh, giao tại Cao Bằng.

Đến khoảng 05h30' ngày 29/6/2020, khi Hạ A X2, Thào A X1 và Lầu A X3 xuống khỏi xe khách tại điểm dừng xe buýt Bàu, thuộc địa phận xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội trên vai mỗi người đang khoác 01 balô, bên trong có chứa 18 bánh Heroine thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang như đã nêu trên.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 467/2021/HS-ST, ngày 23/12/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Sùng A X, Thào A X1, Hạ A X2 và Lầu A X3 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt Sùng A X tử hình; xử phạt Thảo A X1 tử hình; xử phạt Hạ A X2 tử hình; xử phạt Lâu A X3 tử hình. Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Nông Văn X4 tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bản án còn xử lý vật chứng, buộc nghĩa vụ chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/01/2022 các bị cáo Sùng A X, Lâu A X3, Hạ A X2 đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Thảo A X1 có đơn kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Các bị cáo trình bày:

- Bị cáo Sùng A X trình bày: Bị cáo thừa nhận hai hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã mô tả và quy kết về hai lần là lần thứ nhất và lần thứ ba; bị cáo không thừa nhận mình tham gia lần thứ hai như bản án sơ thẩm quy kết 40 bánh Heroine. Tuy nhiên, bị cáo không có bàn bạc, thỏa thuận gì với Vàng A S và Giàng A S1, bị cáo chỉ được S và S1 thuê vận chuyển hàng cấm từ Điện Biên xuống Hà Nội sau đó đưa lên Cao Bằng; bị cáo không biết được đó là Heroine; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đã vận chuyển thuê để lấy tiền sinh sống; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

- Bị cáo Hạ A X2 trình bày: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt tử hình là quá nghiêm khắc; bị cáo chỉ một lần giúp X chuyển một balô xuống Hà Nội thì bị bắt, bị cáo không biết trong đó có gì, chỉ khi bị bắt Cán bộ điều tra bảo là Heroine bị cáo mới biết; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật bị hạn chế, phạm tội do bị lôi kéo, dụ dỗ dẫn đến vi phạm pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khách quan, đúng người đúng tội và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Lâu A X3 trình bày: Bị cáo không biết được trong balô là gì chỉ giúp X đưa balô xuống Hà Nội, khi bị bắt bị cáo mới biết được trong đó là ma túy. Do đó, với mức hình phạt tử hình là quá nghiêm khắc; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình; bị cáo chỉ là người làm thuê cho X. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Thảo A X1 trình bày: Bị cáo thừa nhận vào ngày 29/6/2020 bị cáo bị bắt khi đang mang balô, kiểm tra trong balô phát hiện 18 bánh và Cán bộ điều tra bảo là Heroine bị cáo mới biết; bị cáo chỉ được X nhờ mang ba lô xuống Hà Nội và được X trả tiền công 3.000.000đ. Đối với hành vi quy kết bị cáo tham gia mua bán 40 bánh Hêrôin bị cáo hoàn toàn không biết; vào thời điểm tháng 12/2019 bị cáo ở tại địa phương không đi đâu; khi bị bắt bị cáo bị Điều tra viên mớm cung, đánh đập và đe dọa; Công an nói nếu bị cáo nhận tội sau ba ngày sẽ

được thả về nên bị cáo có nhận tham gia vận chuyển Hêrôin; bị cáo cũng không nhận số tiền 50.000.000đ như bản án sơ thẩm và cáo trạng quy kết; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu:* Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy cấp sơ thẩm xét xử, quy kết các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật, các bị cáo không bị oan. Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, hành vi phạm tội, đã phân hóa đúng vai trò của các bị cáo; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên đã xử phạt các bị cáo mức án như bản án sơ thẩm là có căn cứ; tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của cả 04 bị cáo. Vì vậy, đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

** Luật sư bào chữa cho bị cáo Sùng A X trình bày:* Không tranh luận gì về tội danh; nhưng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét bị cáo chỉ thừa nhận hành vi phạm tội đối với 54 bánh Heroine bị bắt quả tang và 08 bánh bị cáo thuê X2 vận chuyển; lần phạm tội 40 bánh chưa đủ căn cứ để quy kết đối với bị cáo, nên cấp sơ thẩm quy kết bị cáo tham gia mua bán 112 bánh Heroine là không đúng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật bị hạn chế, khai báo thành khẩn, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, ngoài lần bị bắt quả tang bị cáo còn khai ra lần phạm tội trước đó chưa bị phát hiện, quá trình điều tra hợp tác với cơ quan Điều tra sớm kết thúc vụ án. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

** Người bào chữa cho bị cáo Hạ A X2 trình bày:* Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật bị hạn chế; bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, chỉ thừa nhận hành vi mang 18 bánh Heroine từ Điện Biên xuống Hà Nội thì bị bắt giữ, bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, khai báo thành khẩn, mới chỉ nhận được 3.000.000đ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

** Người bào chữa cho bị cáo Lầu A X3 trình bày:* Không tranh luận về tội danh. Nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật bị hạn chế, không biết chữ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, chưa được hưởng lợi gì, hiện là lao động chính trong gia đình; bị cáo tích cực khai ra các đối tượng liên quan trong vụ án; khi vận chuyển bị cáo không biết trong balô có gì, chỉ sau khi bị bắt mới biết là ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

** Người bào chữa cho bị cáo Thào A X1 trình bày:* Từ cấp sơ thẩm đến nay, bị cáo không nhận tội và cho rằng không biết trong ba lô có gì; bị cáo khai nhận chỉ một lần duy nhất X nhờ mình mang balô xuống Hà Nội thì bị bắt; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo X cũng không thừa nhận thuê X1 vận chuyển 40 bánh. Bị cáo chỉ là đồng phạm giúp sức mờ nhạt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, chưa được hưởng lợi gì, hiện là lao động chính trong gia đình, là người dân

tộc thiểu số nên nhận thức bị hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người bào chữa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Sùng A X khai nhận chỉ hai lần thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không bàn bạc gì với S, S1 về việc mua bán ma túy, bị cáo chỉ giúp S, S1 vận chuyển hàng cấm từ Điện Biên đi Cao Bằng và bị cáo chỉ hai lần thực hiện hành vi, còn lần 40 bánh bị cáo không biết; các bị cáo Hạ A X2, Thảo A X1, Lầu A X3 chỉ thừa nhận ngày 29/6/2020 các bị cáo bị bắt quả tang khi đang mang theo mỗi bị cáo một balô, khi kiểm tra bên trong mới biết mỗi ba lô có 18 bánh Heroine, trước đó các bị cáo không biết là Heroine mà chỉ được Sùng A X thuê mang balô xuống Hà Nội được trả tiền công 3.000.000đ; các hành vi phạm tội trước đó bị cáo X1, bị cáo X2 không thừa nhận. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Sùng A X trong suốt quá trình điều tra, thấy phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của Giàng A S1, Nông Văn X4; phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra của các bị cáo Hạ A X2, Thảo A X1, Lầu A X3; phù hợp với kết quả nhận dạng cũng như các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ. Đặc biệt là biên bản bắt người phạm tội quả tang, các kết luận giám định. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vàng A S, Giàng A S1 và Sùng A X đã bàn bạc, thống nhất với nhau về việc mua bán trái phép chất ma túy. Sùng A X có nhiệm vụ đưa ma túy từ Điện Biên lên Cao Bằng giao cho Giàng A S1 để bán cho Nông Văn X4. Trong khoảng thời gian tháng 7, tháng 8 năm 2019, Sùng A X đã thuê Hạ A X2 và Lầu A S2 vận chuyển 18 bánh Heroine; tháng 12/2019 Sùng A X thuê Thảo A X1 và Hạ A X5 vận chuyển 40 bánh Heroine từ Điện Biên lên Cao Bằng; trước ngày bị bắt khoảng 15 đến 20, Sùng A X tiếp tục thuê Thảo A X1, Hạ A X2 và Lầu A X3 vận chuyển 54 bánh Heroine từ Điện Biên lên Cao Bằng; X, X1 và X3 đi nhận ma túy mang về nhà X1 cất giấu, sau đó Thảo A X1, Hạ A X2, Lầu A X3 đã chia số ma túy trên cho vào 03 balô (mỗi balô chứa 18 bánh Heroine); trưa ngày 28/6/2020 X1, X2, X3 cùng nhau bắt xe đưa số ma túy trên xuống Hà Nội; khoảng 5 giờ 30 phút ngày 29/6/2020 khi các bị cáo vừa xuống xe tại khu vực cầu vượt Kim Chung, thuộc địa bàn huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội thì bị phát hiện bắt giữ khi mỗi bị cáo đang mang 01 ba lô bên trong đựng 18 bánh Heroine; các bị cáo X1, X2, X3 mặc dù biết được bị cáo Sùng A X tham gia mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vẫn đồng ý giúp sức trong việc vận chuyển ma túy để hưởng lợi. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, cấp sơ thẩm đã quy kết đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, các bị cáo không bị oan.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây nguy hại lớn cho xã hội và con người, ma túy

là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo Sùng A X tham gia mua bán 112 bánh Heroine có tổng khối lượng là 38.562,96 gam; bị cáo Thào A X1 tham gia hai lần với số lượng 94 bánh Heroine có tổng khối lượng là 32.365,39 gam; bị cáo Hạ A X2 giúp sức cho X hai lần với số lượng 72 bánh Heroine có tổng khối lượng 24.970,56 gam; bị cáo Lầu A X3 tham gia một lần với số lượng 54 bánh Heroine có tổng khối lượng 18.592,98 gam nên cấp sơ thẩm đã quy kết, xét xử các bị cáo theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Như đã phân tích ở trên, cấp sơ thẩm đã quy kết các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với những hành vi được mô tả như bản án sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật, không bị oan. Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án, xác định đúng khối lượng ma túy của từng bị cáo tham gia phạm tội, đã phân hóa đúng vai trò phạm tội của từng bị cáo trong vụ án; cũng như đã xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo X, X1, X2 phạm tội từ hai lần trở lên; quá trình điều tra các bị cáo đã khai báo thành khẩn, đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Ngoài ra, cấp sơ thẩm chưa xem xét đến hoàn cảnh của các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm. Tuy nhiên, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên không đáng kể so với khối lượng ma túy các bị cáo tham gia mua bán. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[4] Các bị cáo không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Sùng A X, Thào A X1, Hạ A X2 và Lầu A X3; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 467/2021/HS-ST ngày 23/12/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội;

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 (trừ bị cáo X3); Điều 40 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Sùng A X tử hình; xử phạt Thào A X1 tử hình; xử phạt Hạ A X2 tử hình; xử phạt Lầu A X3 tử hình đều về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, các bị cáo có quyền làm đơn gửi Chủ tịch Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Về án phí: Các bị cáo Sùng A X, Thào A X1, Hạ A X2 và Lầu A X3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 467/2021/HS-ST ngày 23/12/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bộ Công an (C04);
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam T16 Bộ Công an;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo (qua trại tạm giam);
- Lưu: HSVA, Phòng HCTP-VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Duy Nhiệm